

ĐỔI MỚI, ĐỘT PHÁ TRONG NHẬN THỨC LÝ LUẬN CỦA ĐẢNG VỀ VĂN HOÁ GÓP PHẦN PHÁT HUY SỨC MẠNH CỦA DÂN TỘC THỜI KỲ MỚI

Lê Xuân Hồng, Đinh Thị Hạnh
Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định

Tóm tắt: Bối cảnh thế giới và trong nước đang bước vào thời kỳ thay đổi sâu sắc, mang tính thời đại, tạo ra nhiều thuận lợi, thời cơ và khó khăn, thách thức lớn đan xen. Văn hóa ngày càng được khẳng định vị trí, vai trò là nền tảng tinh thần, động lực nội sinh, trụ cột và hệ điều tiết, sức mạnh mềm quan trọng của quốc gia. Quá trình đổi mới nhận thức của Đảng về văn hóa đã có những bước phát triển vượt bậc, mang tính đột phá. Điều này thể hiện sự nhạy bén và tầm nhìn chiến lược của Đảng trong phát huy sức mạnh văn hóa để định hình con đường phát triển bền vững của dân tộc.

Từ khóa: Đổi mới, đột phá; nhận thức lý luận của Đảng về văn hoá.

INNOVATIVE AND BREAKTHROUGH DEVELOPMENTS IN THE PARTY'S THEORETICAL AWARENESS OF CULTURE CONTRIBUTING TO THE PROMOTION OF NATIONAL STRENGTH IN THE NEW ERA

Abstract: Both the global and domestic contexts are entering a period of profound and epoch-making changes, creating a mixture of favorable conditions, opportunities, as well as significant difficulties and challenges. Culture is increasingly affirming its position and role as the spiritual foundation, endogenous driving force, pillar, regulator, and important soft power of the nation. The Party's process of renewing its awareness of culture has achieved remarkable and breakthrough progress. This demonstrates the Party's acumen and strategic vision in leveraging cultural strengths to shape the nation's sustainable development path.

Keywords: Innovation, breakthrough; the Party's theoretical awareness of culture.

Nhận bài: 21/03/2026

Phản biện: 20/04/2026

Duyệt đăng: 24/04/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong đường lối cách mạng của Đảng, văn hoá đã sớm được xác định là một “mặt trận” có mối quan hệ ngang hàng, hữu cơ, mật thiết với mặt trận kinh tế và chính trị. Đề cương Văn hóa Việt Nam năm 1943, được xem là “tuyên ngôn”, “cương lĩnh” đầu tiên của Đảng về văn hoá, trong đó chỉ rõ “Mặt trận văn hoá là một trong ba mặt trận (chính trị, kinh tế, văn hoá)”, và xác định phát triển văn hoá theo ba nguyên tắc: “Dân tộc - Khoa học - Đại chúng”. Trong công cuộc đổi mới toàn diện đất nước từ Đại hội VI (1986), Đảng ta đã từng bước đổi mới nhận thức về văn hoá, vị trí, vai trò và mục tiêu xây dựng nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc không ngừng được bổ sung, phát triển hoàn thiện.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Khái quát quá trình đổi mới, đột phá trong nhận thức lý luận của Đảng về văn hoá

Giai đoạn 1986-1998, có những thay đổi lớn trong nhận thức của Đảng về văn hoá. Thay vì chỉ xem văn hoá là vũ khí đấu tranh, Đảng đã xác định văn hoá là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội; nghiên cứu đề xuất quan điểm xây dựng và phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Nội dung đổi mới này được thể hiện trong các văn kiện Đại hội VI, VII VIII và các Nghị quyết chuyên đề về văn hoá của Trung ương Đảng.

Văn kiện Đại hội VI của Đảng khẳng định: “Công tác văn hoá, văn học, nghệ thuật phải được nâng cao chất lượng. Mỗi hoạt động văn hoá, văn nghệ đều phải tính đến hiệu quả xã hội, tác động tốt đến tư tưởng, tâm lý, tình cảm, nâng cao trình độ giác ngộ xã hội chủ nghĩa và trình độ thẩm mỹ của nhân dân. Quan tâm đáp ứng nhu cầu, thị hiếu lành mạnh của các tầng lớp xã hội và các lứa tuổi”. Nghị quyết 05-NQ/TW khóa VI (1987) của Bộ Chính trị đã thực hiện thay đổi tư duy cũ về văn hoá như một lĩnh vực phụ thuộc theo kinh tế, bước đầu Đảng đã xác định văn hoá không chỉ là hoạt động văn học, nghệ thuật đơn thuần, mà văn hoá nằm trong mọi mặt hoạt động của cuộc sống. Nghị quyết đã nhấn mạnh quan điểm mang tính bước ngoặt trong việc nhận thức và chỉ đạo công tác văn hoá trong giai đoạn đổi mới: văn hoá là nhu cầu thiết yếu trong đời sống tinh thần của xã hội, thể hiện sự phát triển chung của một đất nước; là bộ phận trọng yếu của cách mạng tư tưởng; là động lực mạnh mẽ đồng thời là một mục tiêu lớn trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (1991) lần đầu xác định: “nền văn hoá mà chúng ta xây dựng là nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc” là một trong sáu đặc trưng cơ bản của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Tiếp đó, Nghị quyết TƯ 4 khóa

VII (1993) về một số nhiệm vụ văn hoá, văn nghệ những năm trước mắt đã xác định: văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, một động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội, đồng thời là một mục tiêu của chủ nghĩa xã hội, văn hoá, văn nghệ “đóng góp tích cực vào sự nghiệp đổi mới”.

Nghị quyết TƯ 5 khóa VIII (1998) về xây dựng và phát triển văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc là một Nghị quyết chuyên biệt, sâu sắc, sinh động, cụ thể về công cuộc xây dựng và phát triển nền văn hóa nước nhà. Nghị quyết đánh dấu một bước ngoặt quan trọng trong nhận thức lý luận của Đảng về văn hóa: Nhận thức rõ khái niệm nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; Xác định vị trí, vai trò của văn hóa trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; Mở rộng phạm vi nội hàm của văn hóa; Xác định con người là trung tâm của xây dựng văn hóa; Đổi mới phương thức lãnh đạo, quản lý văn hóa; Xây dựng cơ chế, chính sách phù hợp cho phát triển văn hóa. Trong phương hướng xây dựng và phát triển văn hoá, Nghị quyết nhấn mạnh: “làm cho văn hoá thấm sâu vào toàn bộ đời sống và hoạt động xã hội, vào từng người, từng gia đình, từng tập thể và cộng đồng, từng địa bàn dân cư, vào mọi lĩnh vực sinh hoạt và quan hệ con người”. Đặc biệt, trong Nghị quyết này, Đảng đã đề ra năm quan điểm chỉ đạo cơ bản về sự nghiệp xây dựng, phát triển văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc góp phần “phục vụ đắc lực” cho sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, tiến bước vững chắc lên chủ nghĩa xã hội.

Giai đoạn 1999-2014, nhận thức lý luận của Đảng về xây dựng và phát triển văn hóa Việt Nam tiếp tục có những bước phát triển quan trọng: Nâng cao vị trí, vai trò của văn hoá; Xác định rõ nội hàm và phương hướng xây dựng nền văn hóa; Đặt con người làm trung tâm của sự phát triển văn hóa, tập trung xây dựng “hệ giá trị mới của con người Việt Nam”; Đổi mới phương thức lãnh đạo, quản lý và huy động nguồn lực; Chú trọng bảo tồn, phát huy di sản và hội nhập quốc tế.

Báo cáo Chính trị và Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) của Đại hội XI đã khẳng định: Nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc là một trong tám đặc trưng của chủ nghĩa xã hội của Việt Nam; Văn hóa không chỉ là nền tảng tinh thần mà còn là sức mạnh nội sinh quan trọng, gắn chặt với sự phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh và đối ngoại; xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện là mục tiêu trực tiếp và quan trọng nhất của sự nghiệp văn hóa.

Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết TƯ 5 khóa VIII, Đảng ta đã ban hành Nghị quyết số 33-NQ/TW (Nghị quyết TƯ 9 khoá XI ngày 06/9/2014) về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước, nêu rõ mục tiêu chung là: “Xây dựng nền văn hóa và con người Việt Nam phát triển toàn diện, hướng đến chân - thiện - mỹ, thấm nhuần tinh thần dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học. Văn hóa thực sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội, là sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững và bảo vệ vững chắc Tổ quốc vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Để thực hiện mục tiêu, Nghị quyết đã xác định rõ năm quan điểm về xây dựng phát triển văn hóa, con người, trong đó lần đầu tiên Đảng ta khẳng định: “Văn hóa phải được đặt ngang hàng với kinh tế, chính trị, xã hội”.

Giai đoạn 2015-2025, nhận thức lý luận về văn hoá có bước phát triển sâu sắc hơn, làm rõ những điểm mới, tạo cơ sở vững chắc cho những bước đột phá trong nhận thức lý luận của Đảng về văn hoá.

Đại hội lần thứ XII của Đảng (năm 2016) nêu lên nhiệm vụ hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, trong đó “bảo đảm sự hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế với phát triển văn hóa, phát triển con người, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, bảo vệ môi trường, phát triển xã hội bền vững”. Điều này khẳng định nhận thức mới của Đảng về mối quan hệ gắn bó hữu cơ, nhuần nhuyễn giữa kinh tế, xã hội, văn hóa và con người; chú trọng chức năng kinh tế của văn hóa, coi trọng chính sách kinh tế trong văn hóa và chính sách văn hóa trong kinh tế. Đồng thời, Đại hội XII của Đảng nhấn mạnh “Xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện phải trở thành mục tiêu của chiến lược phát triển”, do đó cần phải: “Đúc kết và xây dựng hệ giá trị văn hóa và hệ giá trị chuẩn mực của con người Việt Nam thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế”. Con người thực sự là trung tâm trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội, tiếp tục xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, xây dựng văn hóa trong chính trị và văn hóa trong kinh tế phù hợp với yêu cầu, điều kiện của thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

Sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 04/6/2020 Bộ Chính trị ban hành Kết luận số 76-KL/TW tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW. Kết luận này, Đảng quán triệt sâu sắc hơn việc nhận thức đầy đủ về vị trí, vai trò quan trọng của văn hoá, xây dựng và phát triển

văn hoá, con người đối với phát triển bền vững đất nước; đề ra giải pháp cho văn hoá ngang hàng với kinh tế, chính trị, xã hội và xây dựng hệ giá trị văn hoá con người Việt Nam.

Đại hội lần thứ XIII (2021) của Đảng có những bước phát triển sâu sắc, mang tính đột phá so với các kỳ đại hội trước, Đại hội khẳng định: văn hóa, con người làm nền tảng, sức mạnh nội sinh quan trọng, động lực phát triển bền vững đất nước; văn hóa phải thấm sâu vào mọi lĩnh vực đời sống xã hội, giữ gìn và phát huy các giá trị tốt đẹp của dân tộc, đồng thời tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại để phù hợp với xu hướng thời đại. Điều này vượt xa nhận thức trước đây, khi văn hóa không chỉ được coi là nền tảng tinh thần hay động lực thúc đẩy kinh tế, mà còn là hệ điều tiết toàn diện cho mọi lĩnh vực phát triển. Định hướng xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam được Đại hội XIII đề ra là: “Khẩn trương triển khai phát triển có trọng tâm, trọng điểm ngành công nghiệp văn hóa và dịch vụ văn hóa trên cơ sở xác định và phát huy sức mạnh mềm của văn hóa Việt Nam”. Nhấn mạnh vai trò của văn hóa trong việc nâng cao vị thế quốc gia trên trường quốc tế, Đảng đưa vào sử dụng khái niệm mới “sức mạnh mềm văn hóa”. Đó là, “khả năng đạt được những gì mà dân tộc, nhân dân Việt Nam mong muốn thông qua việc gây dựng ảnh hưởng, tạo sự hấp dẫn bởi giá trị văn hóa Việt Nam, hệ giá trị chính trị - xã hội và mô hình nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam với chính sách đối nội và đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển”. Đồng thời, Đại hội đã xác định nhiệm vụ quan trọng: “Tập trung nghiên cứu, xác định và triển khai xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa và chuẩn mực con người gắn với giữ gìn, phát triển hệ giá trị gia đình Việt Nam trong thời kỳ mới”, “lấy giá trị văn hóa, con người Việt Nam là nền tảng, sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững”.

2.2. Đột phá mới trong nhận thức lý luận về văn hoá của Đảng góp phần phát huy sức mạnh của dân tộc thời kỳ mới

Những đổi mới và đột phá trong nhận thức lý luận về văn hoá của Đảng trình bày trên đã tạo nền tảng quan trọng cho những đột phá mới, sâu sắc, toàn diện hơn trong Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hoá Việt Nam. Xác định vị trí, vai trò, yêu cầu phát triển mới của văn hóa Việt Nam, Nghị quyết 80 đã khái quát chung và đã xác định: Yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới đòi hỏi phải có những chủ trương, quyết sách đột phá mang tính chiến lược, đồng bộ nhằm khắc phục

hạn chế, bất cập, chủ động nắm bắt thời cơ, vượt lên thách thức, thúc đẩy phát triển văn hóa... Khẳng định vị thế, tầm vóc nền văn hóa Việt Nam xứng tầm một quốc gia phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa, có truyền thống văn hóa, văn hiến lâu đời, đóng góp xứng đáng vào dòng chảy văn minh nhân loại.

Một trong những đột phá nổi bật nhất của Nghị quyết 80 là việc nâng tầm vị trí của văn hóa trong chiến lược phát triển quốc gia. Nếu trước đây, văn hóa thường được xem là “nền tảng tinh thần của xã hội”, là “nguồn lực nội sinh quan trọng”, thì Nghị quyết 80 khẳng định văn hóa là “nền tảng vững chắc”, “động lực to lớn”, “trụ cột” và đặc biệt là “hệ điều tiết” cho sự phát triển nhanh và bền vững của đất nước. Như vậy, cùng với chính trị, kinh tế, xã hội thì văn hóa trở thành một trong bốn trụ cột của sự phát triển. Có nghĩa là, hai luận điểm “văn hoá là nền tảng” và “văn hoá là trụ cột” của sự phát triển đã khẳng định một tầm nhìn mới, vừa kế thừa các quan điểm trước vừa có tính đột phá trong nhận thức lý luận về văn hoá thời kỳ phát triển mới của dân tộc. Quan điểm này cho thấy văn hóa không còn là yếu tố phụ trợ mà trở thành một cấu phần trung tâm, có vai trò dẫn dắt và định hình sự phát triển trên tất cả các lĩnh vực.

Kế thừa luận điểm “làm cho văn hóa thấm sâu vào toàn bộ đời sống... vào mọi lĩnh vực sinh hoạt và quan hệ con người” của Nghị quyết TƯ 5 khóa VIII, Nghị quyết 80 tiếp tục đào sâu hơn, nêu yêu cầu và nhiệm vụ cao hơn, không dừng lại ở các quan hệ xã hội, mà đòi hỏi: “Văn hóa phải thấm sâu “từ chính trị, kinh tế, xã hội, môi trường tới quốc phòng, an ninh, đối ngoại, thực sự trở thành sức mạnh mềm của quốc gia trong kỷ nguyên mới”. Cụ thể, bao quát và mang tính chiến lược, Nghị quyết còn nhấn mạnh yêu cầu có tính nguyên tắc: “Văn hóa phải thấm sâu vào mọi quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án với tầm nhìn dài hạn và tiêu chuẩn cao, đảm bảo đồng bộ, tương hỗ với các chính sách, giải pháp đột phá về phát triển kinh tế, giáo dục, khoa học, công nghệ và chuyển đổi số”.

Nghị quyết nhấn mạnh việc phát triển văn hóa phải “ngang tầm với chính trị, kinh tế, xã hội”, gắn liền với xây dựng thế trận an ninh văn hóa, an ninh con người và chủ quyền văn hóa số. Quan điểm này không phải là thay đổi của từ ngữ mà thể hiện một tầm nhìn mới, chỉ ra chất lượng và vị thế của văn hóa trong việc “định vị quốc gia”. Tầm nhìn này không đơn thuần về mặt lý luận mà chính là một đòi hỏi cao sự thay đổi cơ bản trong tư duy và hành động phát triển văn hóa, khẳng định tầm vóc mới của văn hóa hiện đại Việt Nam

trong kỷ nguyên phát triển mới. Nếu như trước đây, văn hóa chủ yếu được nhấn mạnh với vai trò là nền tảng tinh thần của xã hội, là mục tiêu và động lực phát triển, thì trước thêm Đại hội lần thứ XIV của Đảng, văn hóa đã được nâng ngang tầm các lĩnh vực chính trị, kinh tế, xã hội và trở thành một trụ cột phát triển đất nước. Điều đó cho thấy Đảng ta không còn nhìn nhận văn hóa chỉ là lĩnh vực hỗ trợ hay phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội mà đã xác định văn hóa là nguồn lực nội sinh trực tiếp tạo nên sức mạnh quốc gia. Quan điểm này thể hiện nhận thức sâu sắc rằng sự phát triển bền vững của đất nước không chỉ phụ thuộc vào tăng trưởng kinh tế mà còn phụ thuộc vào sức mạnh tinh thần, bản lĩnh văn hóa và chất lượng con người Việt Nam. Văn hóa vừa định hướng cho sự phát triển, vừa điều tiết các quan hệ xã hội, góp phần xây dựng môi trường chính trị ổn định, củng cố quốc phòng, an ninh và nâng cao vị thế quốc gia trong quan hệ quốc tế.

Trong “Đề cương về văn hóa Việt Nam” (1943), Đảng ta đã khẳng định “văn hóa là một trong ba mặt trận, ở đó, người cộng sản phải hoạt động”. Nghị quyết 80 đã kế thừa và phát triển sáng tạo trong bối cảnh hoàn toàn mới của thế giới hiện đại, “nổi bật là cạnh tranh giữa các nền văn hóa, trong đó có cạnh tranh giá trị” và xác định một yêu cầu, nhiệm vụ rất mới là “xây dựng thể trận an ninh văn hóa, an ninh con người”. Qua đó, có thể nhận rõ nội hàm của thể trận này ở các yếu tố cơ bản: Phát huy tối đa giá trị và sức mạnh văn hóa, con người Việt Nam trong kỷ nguyên mới; Xử lý hài hòa, hiệu quả các quan hệ nội tại của văn hóa; Giữa xây và chống, truyền thống và hiện đại, dân tộc và quốc tế; Khuyến khích và tôn trọng sự phát triển ngày càng đa dạng của văn hóa Việt Nam hiện đại, đồng thời tập trung nguồn lực, vật lực, tài lực cho dòng chủ lưu, chủ lực của văn hóa là yêu nước, độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, xây dựng, bồi đắp nhân cách con người; Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh từ gia đình, nhà

trường, cộng đồng đến toàn xã hội và không gian số. Các yếu tố này tạo thành lá chắn vững chắc của thể trận an ninh văn hóa, đồng thời chủ động, tích cực hội nhập quốc tế về văn hóa, xây dựng Việt Nam trở thành điểm đến hấp dẫn của các sự kiện văn hóa, nghệ thuật tầm cỡ khu vực và thế giới; gắn thể trận an ninh văn hóa với quốc phòng, an ninh, kiên quyết xử lý thông tin xấu độc, phản văn hóa, tin giả trên mạng xã hội và phương tiện thông tin khác, xây dựng bản lĩnh “sức đề kháng” trước tác động phức tạp và lệch chuẩn của văn hóa ngoại lai, phản cảm, phi văn hóa, “nhất là trên nền tảng trực tuyến xuyên biên giới”.

Bước đột phá trong phát triển văn hoá của Đảng là nhận thức về văn hóa số và công nghiệp văn hóa. Nếu như trước đây văn hóa chủ yếu được nhìn nhận ở góc độ tinh thần, giáo dục và bảo tồn, thì nay Đảng đã khẳng định văn hóa còn là một ngành kinh tế đặc thù có khả năng trực tiếp tạo ra giá trị vật chất, nâng cao sức cạnh tranh quốc gia và đóng góp vào tăng trưởng kinh tế. Điều này phản ánh tư duy mới của Đảng trong việc khai thác các giá trị văn hóa phù hợp với xu thế chuyển đổi số, nhìn nhận văn hóa trong mối quan hệ chặt chẽ với khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và nền kinh tế số, biến văn hóa thành năng lực cạnh tranh, thành sinh khí phát triển và thành bản lĩnh quốc gia trong hội nhập, phát triển đất nước.

III. KẾT LUẬN

Những đổi mới, đột phá trong nhận thức lý luận về văn hoá của Đảng đã tạo ra những chuyển biến mạnh mẽ. Với quyết tâm chính trị được chuyển hóa thành chính sách cụ thể; nguồn lực được bố trí đủ và đúng trọng tâm; toàn xã hội thực sự nhìn nhận xây dựng, phát triển văn hóa là nhiệm vụ, mục tiêu chung thì chắc chắn tạo nên một dấu mốc lớn, mở ra một giai đoạn phát triển mới cho văn hóa Việt Nam - sâu hơn, mạnh hơn và xứng tầm hơn, thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, đóng góp xứng đáng vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong kỷ nguyên mới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Đảng Cộng sản Việt Nam (2000), *Văn kiện Đảng toàn tập*, t.7, tr.318- 470, Nxb, Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- Đảng Cộng sản Việt Nam (2006), *Văn kiện Đảng toàn tập*, t.47, tr.774; t.48, tr.892-893, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- Đảng Cộng sản Việt Nam (2015), *Văn kiện Đảng toàn tập*, t.57, tr.303, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- Đảng Cộng sản Việt Nam (2014), *Nghị quyết Hội nghị Trung ương 9, khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước*, tr.4-6, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.I, tr.145-216, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- Trần Sỹ Phán, Phát huy sức mạnh mềm văn hóa Việt Nam theo tinh thần Đại hội XIII của Đảng https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/media-story/-/asset_publisher/V8hnp4dK31Gf/content/phan-huy-suc-manh-mem-van-hoa-viet-nam-theo-tinh-than-dai-hoi-xiii-cua-dang, truy cập ngày 25/5/2026
- Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/he-thong-van-ban/van-ban-cua-dang/ngchi-quyet-so-80-nq-tw-ngay-07-01-2026-cua-bo-chinh-tri-ve-phat-trien-van-hoa-viet-nam2.html>, truy cập ngày 25/5/2026